

Số: 198/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 09 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 252/2025/TLST – HNGĐ, ngày 10 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn” giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đ: Chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1999; Nơi cư trú: ấp C, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Ông Trần Thanh M, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp T xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ được nhận 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng do ông Trần Thanh M có nghĩa vụ giao lại. Do đó, buộc ông Trần Thanh M phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Đ số tiền 150.000.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Về án phí chia tài sản chung là 3.750.000 đồng chị Nguyễn Thị Ngọc Đ tự nguyện chịu nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Đ đã nộp là 3.750.000 đồng theo biên lai thu số 0008949 ngày 10/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 6 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm